

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 144/2026/HSST
Ngày : 25 - 5 - 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Du.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Huê

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Việt Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2026/HSST-QĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026, đối với:

- Bị cáo: **Nguyễn Duy V**, sinh năm 2003, tại: Lâm Đồng; Căn cước công dân số: 068203010326 cấp ngày 21 tháng 11 năm 2023, nơi cấp: Cục cảnh sát; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng**; nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông **Nguyễn Ngọc Q**, sinh năm 1979 và bà **Ka D**, sinh năm 1984; Vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/01/2026 cho đến nay tại Trại tạm giam **Bảo L**, Trại tạm giam số 1 **Công an tỉnh L**. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1995; địa chỉ: **Thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ **Đỗ Văn H**, sinh năm 1996; địa chỉ: **Thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ **Nguyễn Ngọc Q1**, sinh năm 1996; địa chỉ: **Thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt.

+ **Nguyễn Tất T**, sinh năm 2008; địa chỉ: **Thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng**. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 13/09/2024, **Nguyễn Duy V** ngồi nhậu cùng **Đỗ Văn H**, **Nguyễn Ngọc A**, **Nguyễn Ngọc Q1** và **Nguyễn Tất T** tại phòng khách nhà của **Nguyễn Ngọc A** thuộc **thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng**. Một lúc sau, **A** đi vào phòng ngủ, **Q1** đi ra ngoài, còn **H** và **V** tiếp tục nhậu thì xảy ra cãi nhau. **Nguyễn Ngọc A** đi ra thấy **V** đang đứng ở đường luồng còn **H1** đang ở phòng khách nên ôm **V** can ngăn thì **V** dùng tay phải rút từ trong người ra 01 con dao bấm dài khoảng 20 cm (dao có phần lưỡi ngắn hơn phần cán, phần cán có rãnh để gấp lưỡi dao vào trong, phần nối tiếp giữa cán và lưỡi có chốt bấm) thì Anh buông **V** ra. **V** đi lên phòng khách thì **A** đi đến tiếp tục ôm **V** can ngăn thì **V** cầm dao ở tay phải, khua qua lại về phía sau làm lưỡi dao trúng vào mặt trước khuỷu tay phải của Anh gây rách da, chảy máu. Thấy vậy, **H** cầm một ghế nhựa đứng lên ghế sofa thủ thế quơ ghế ra phía trước. **V** dùng dao đâm tới phía **H** thì **H1** nhào xuống nền nhà dùng 02 tay ôm eo **V** rồi cùng Anh vật **V** khuy gối xuống nền nhà. Lúc này, **V** tiếp tục khua dao đâm về phía sau thì lưỡi dao trúng vào chân phải và chân trái của **A**. Còn **H** dùng tay phải đè ngửa **V** xuống nền nhà, tư thế tay phải đè lên vai trái của **V**, tay trái đâm vào vùng đầu, vùng mặt của **V** thì bị **V** cầm dao ở tay phải đâm liên tục nhiều nhát trúng vào vùng mặt ngoài cánh tay trái, vùng nách, dưới ngực trái của **H**. Anh đứng dậy, dùng chân phải đá vào đầu **V** một cái làm **V** bị choáng nên **H** dùng tay trái giằng được con dao từ tay phải của **V** ném ra góc nhà phía bên trái của cửa chính (theo hướng nhìn từ ngoài vào). Anh đi ra phía trước sân nhà nhưng do mất nhiều máu nên bị khuy xuống nền. Hào cũng đứng dậy, đi ra phía trước sân, dựa vào tường phía bên trái trước nhà. Lúc này, **Nguyễn Tất T** từ bên ngoài đi vào thì **H** nói **T** lấy con dao cắt vào giỏ xe đạp trước sân nhà. **Q1** cũng đi từ dưới bếp lên thấy Anh chảy nhiều máu nên băng bó vết thương rồi chờ **A** đi cấp cứu. Một lúc sau, **V** ngồi dậy thì tiếp tục đuổi theo **H** ra ngoài đường phía trước nhà và ôm vật nhau với **H** thì **H** bị bất tỉnh và được người dân đưa đi cấp cứu. Còn **V** sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Hậu quả: **Nguyễn Ngọc A** bị vết thương mặt dưới đùi trái kích thước (2x 3)cm; Vết thương mặt trong đùi phải kích thước (2 * 3) * cm Vết thương khuỷu tay phải kích thước (2x 3)cm.

Đỗ Văn H bị 01 vết thương đã khô ở Mông kích thước (1,3*1,4) cm ; 01 vùng vết thương đã khô mặt ngoài bắp tay trái kích thước (1*0,2) cm , cách khuỷu tay trái 16cm; 01 vết thương đã khô kích thước (2 *1,5) cm cách xương quay xanh trái 13cm; 01 vết thương đã khô kích thước (0 ,8*0,9) cách nách trái 7 cm; 01 vết thương đã khô kích thước (2 * 2) cm cách nách trái 14 cm; 01 vết thương đã khô dưới ngực trái kích thước (0.5 * 0,6)cm.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 667/KLTTCT-PYLĐ ngày 04/11/2024 của **Trung tâm pháp y tỉnh L** kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Đỗ Văn H** tại thời điểm giám định là 10% (mười phần trăm). Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên (BL: 196-199).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 668/KLTTCT-PYLĐ ngày 04/11/2024 của **Trung tâm pháp y tỉnh L** kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Ngọc A**, tại thời điểm giám định là 12% (mười hai phần trăm). Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên (BL: 187-191).

Tại bản Kết luận giám định số 337/KLTTCT-PYLĐ ngày 11/8/2025 của Trung tâm pháp y, **Sở y tế Tỉnh L** kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Duy V** tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm). Tổn thương do vật tày gây nên (BL: 51-54).

Đối với **Nguyễn Duy V** quá trình bỏ trốn không đi khám chữa bệnh, khi làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra các vết thương của **V** khi xảy ra đánh nhau đã lành, không có vết thương hở, không để lại cố tật gì. **Nguyễn Duy V** không có yêu cầu, đề nghị gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh L** không có căn cứ để trưng cầu giám định đối với thương tích của **Nguyễn Duy V**.

Ngày 16/05/2025, **Đỗ Văn H** có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với **Nguyễn Duy V**. Đến ngày 18/01/2026, **Đỗ Văn H** có đơn bãi nại và rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận số 667, 668/KLTTCT-PYLĐ ngày 04/11/2024 của Trung tâm pháp y **sở y tế tỉnh L**.

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng: Đối với con dao mà **Nguyễn Duy V** đã sử dụng gây thương tích cho **A** và **H**, sau khi xảy ra vụ án bà **Nguyễn Thị P** đã vứt bỏ con dao vào thùng rác. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được con dao trên.

Tại Cáo trạng số: 128/CTr - VKS ngày 14 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo **Nguyễn Duy V** về tội “Cố ý

gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy V khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 13/09/2024, trong quá trình nhậu tại nhà Nguyễn Ngọc A ở thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng giữa Nguyễn Duy V và Đỗ Văn H xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nên V đã thực hiện hành vi sử dụng 01 con dao bấm dài khoảng 20 cm đâm trúng vào mông, mặt ngoài bắp tay trái, xương quay xanh trái, nách trái của Đỗ Văn H gây thương tích 10%. Trong quá trình V và H đánh nhau, Nguyễn Ngọc A ôm can ngăn thì bị V dùng dao quơ trúng vào khuỷu tay phải, đùi chân phải, đùi chân trái Nguyễn Ngọc A gây thương tích 12%. Hành vi của bị can Nguyễn Duy V đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn tại địa phương.

Về Phân trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa các bị hại Nguyễn Ngọc A, Đỗ Văn H và bị cáo Nguyễn Duy V đều không có yêu cầu bồi thường gì về phân trách nhiệm dân sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lâm Đồng giữ quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V từ 02 đến 03 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2] Anh Đỗ Văn H, anh Nguyễn Ngọc A, anh Nguyễn Tất T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, Nguyễn Ngọc Q1 vắng mặt. Xét thấy anh Đỗ Văn H, anh Nguyễn Ngọc A, anh Nguyễn Tất T và anh Nguyễn Ngọc Q1 đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra và việc anh Đỗ Văn H, anh Nguyễn Ngọc A, anh Nguyễn Tất T và anh Nguyễn Ngọc Q1 vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Cần

căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt anh **Đỗ Văn H**, anh **Nguyễn Ngọc A**, anh **Nguyễn Tất T** và anh **Nguyễn Ngọc Q1** là có căn cứ pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo **Nguyễn Duy V** là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc sử dụng dao là hung khí nguy hiểm chém vào người khác gây thương tích cho bị hại anh **Đỗ Văn H** và **Nguyễn Ngọc A** là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Sau khi gây thương tích cho **H** và **A** thì bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Hành vi của bị cáo cố ý gây thương tích cho anh **Nguyễn Ngọc A** với tỷ lệ thương tật 12% là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 13/09/2024, trong quá trình nhập tại nhà **Nguyễn Ngọc A** ở thôn B L, xã B, tỉnh Lâm Đồng giữa **Nguyễn Duy V** và **Đỗ Văn H** xảy ra mâu thuẫn đánh nhau nên **V** đã thực hiện hành vi sử dụng 01 con dao bấm dài khoảng 20 cm đâm trúng vào mông, mặt ngoài bắp tay trái, xương quay xanh trái, nách trái của **Đỗ Văn H** gây thương tích 10%. Trong quá trình **V** và **H1** đánh nhau, **Nguyễn Ngọc A** ôm can ngăn thì bị **V** dùng dao quơ trúng vào khuỷu tay phải, đùi chân phải, đùi chân trái **Nguyễn Ngọc A** gây thương tích 12%. Hành vi của bị can **Nguyễn Duy V** đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn tại địa phương. Hành vi của bị cáo **Nguyễn Duy V** đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội bằng cách sử dụng dao là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 12% nên vi phạm vào tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của các bị cáo không có tình tiết tăng nặng hình phạt nào theo qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đối với vật chứng là con dao mà Nguyễn Duy V đã sử dụng gây thương tích cho A và H, sau khi xảy ra vụ án bà Nguyễn Thị P đã vứt bỏ con dao vào thùng rác. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được con dao trên nên không xem xét.

Đối với hành vi bị cáo V gây thương tích cho bị hại Đỗ Văn H 10%. Ngày 16/5/2025 Đỗ Văn H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Duy V. Ngày 18/01/2026 Đỗ Văn H có đơn xin bãi nại và rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên không xem xét giải quyết là có căn cứ.

Đối với con dao bấm Nguyễn Duy V sử dụng gây thương tích cho người khác Cơ quan điều tra không thu hồi được và vụ án xảy ra trước ngày 01/01/2025 nên không có căn cứ để xử lý Nguyễn Duy V về hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với Nguyễn Ngọc A và Đỗ Văn H khi bị V đâm đã có hành vi dùng chân đá, dùng tay đâm vào vùng đầu, mặt của V để phòng vệ và tước con dao từ tay của V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không xử lý hành chính đối với Anh và H là đúng quy định pháp luật.

Đối với việc gây rối trật tự công cộng: Quá trình điều tra xác định vị trí xảy ra vụ án là ở trong khuôn viên sân nhà của Nguyễn Ngọc A, vào lúc đêm khuya, trong thời gian ngắn, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không xử lý đối với Nguyễn Duy V, Nguyễn Ngọc A và Đỗ Văn H về hành vi gây rối trật tự công cộng là đúng quy định pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2026.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Duy V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 4 – Lâm Đồng;
- CQ Điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bộ phận THAHS;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu án văn (1); hồ sơ (1)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Vui

